

Số: /KH-UBND

Hà Bắc, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 06/5/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về thực hiện Chương trình Củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Kế hoạch số 187/KH-SYT ngày 18/6/2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng về việc thực hiện thực hiện Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 06/5/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về thực hiện Chương trình Củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số giai đoạn 2026-2030, UBND xã Hà Bắc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch thực hiện Chương trình Củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số giai đoạn 2026-2030.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện Kế hoạch; xác định những nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch Chương trình Củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số giai đoạn 2026-2030 để tổ chức triển khai đảm bảo thực hiện kịp thời và hiệu quả.

2. Yêu cầu

Các đơn vị liên quan chủ động phối hợp xây dựng kế hoạch phối hợp thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch Chương trình Củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số giai đoạn 2026-2030, đề ra các giải pháp phù hợp với nhiệm vụ của địa phương. Triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả hàng năm thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến thông tin số liệu

- Tổ chức triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin số liệu dân số theo hướng đổi mới nội dung và phương thức, bảo đảm thông tin được cung cấp kịp thời, chính xác, dễ tiếp cận, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành.

- Nâng cao chất lượng thông tin số liệu dân số, cung cấp, chia sẻ thông tin dữ liệu chuyên ngành dân số liên tục, thuận tiện và theo từng thời kỳ, giai đoạn cụ thể.

- Tổ chức tuyên truyền chia sẻ, kết nối thông tin dữ liệu chuyên ngành dân số, sử dụng thông tin số liệu chuyên ngành dân số trong công tác xây dựng, kế hoạch, chương trình của địa phương.

2. Hoàn thiện các quy định chuyên môn, kỹ thuật

- Trạm Y tế thực hiện hệ thống chỉ tiêu biểu mẫu chuyên ngành dân số theo thời kỳ, giai đoạn mới phù hợp với hệ thống chỉ tiêu quốc gia theo hướng dẫn của Sở Y tế và Bộ Y tế. Thực hiện các quy định về quy chế vận hành, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin dữ liệu, cơ chế phối hợp, chia sẻ cung cấp thông tin số liệu chuyên ngành dân số theo quy định.

3. Nâng cao chất lượng thông tin số liệu, hiện đại hóa kho dữ liệu chuyên ngành dân số

Trạm Y tế xã tham mưu triển khai tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân số với dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử, dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh và các hệ thống thông tin y tế có liên quan nhằm phục vụ công tác phân tích, dự báo, xây dựng chính sách và nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

4. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ y tế – dân số, cộng tác viên dân số

Trạm y tế xã phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cộng tác viên về kiến thức và kỹ năng thu thập, cập nhật thông tin ban đầu.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Tham mưu giúp lãnh đạo UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu đề xuất các nhiệm vụ và giải pháp để thực hiện có hiệu quả mục tiêu của Kế hoạch thực hiện Chương trình Củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số giai đoạn 2026-2030.

- Tăng cường phối hợp giữa các ngành, đơn vị trong việc thu thập, cập nhật, rà soát, kiểm tra, đối chiếu và chia sẻ dữ liệu dân số; bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, kịp thời của thông tin số liệu chuyên ngành dân số phục vụ công tác quản lý, điều hành và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Thực hiện lồng ghép, khai thác và sử dụng hiệu quả thông tin số liệu dân số trong quá trình xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; định kỳ kiểm tra, giám sát việc thực hiện và báo cáo kết quả theo quy định.

2. Trạm Y tế xã

- Chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân xã các giải pháp nâng cao chất lượng thông tin số liệu dân số; đề xuất bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị hạ tầng kỹ thuật máy chủ, máy trạm, đường truyền kết nối Internet, kết nối mạng nội bộ... và các ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa kho dữ liệu chuyên ngành dân số cấp xã đảm bảo duy trì hoạt động hiệu quả.

- Tổ chức thu thập, cập nhật, rà soát, kiểm tra, thẩm định và quản lý thông tin số liệu dân số trên địa bàn; thực hiện cập nhật dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời trên hệ thống thông tin chuyên ngành dân số theo quy định.

- Duy trì hoạt động của kho dữ liệu điện tử xã; bảo đảm an toàn, bảo mật dữ liệu; thực hiện sao lưu, lưu trữ dữ liệu định kỳ; khai thác và sử dụng hiệu quả dữ liệu dân số phục vụ công tác quản lý, điều hành tại địa phương; Triển khai thực hiện cập nhật thông tin số liệu trực tuyến tại xã.

- Hướng dẫn cộng tác viên dân số địa bàn thu thập thông tin tại hộ gia đình; định kỳ sao lưu, lưu trữ cơ sở liệu cấp xã đảm bảo theo quy định, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định.

3. Phòng Kinh tế

Tham mưu cho UBND xã bố trí kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin, đường truyền Internet và các điều kiện cần thiết để duy trì, vận hành hiệu quả hệ thống thông tin chuyên ngành dân số.

4. Các phòng, đơn vị thuộc xã, các cơ sở thôn

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện thực hiện Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 06/5/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về thực hiện Chương trình Củng cố và phát triển Hà Bắc yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế thành phố; (để báo cáo)
- Chi cục Dân số - Trẻ em;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Trạm Y tế;
- Phòng Kinh tế, phòng VHXX;
- Các cơ sở thôn;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Đức Tiến

